

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 12 - 4 - 2023

V/v Tranh chấp Hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhi

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tô Thị Hương và ông Phạm Mã Siêu.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải xét
xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 226/2022/TLST - HNGĐ ngày 02/12/2022
về việc: “Tranh chấp Hôn nhân gia đình” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số
14/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/3/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số
14/2023/QĐST-HNGĐ ngày 21/3/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Tô Thị T, sinh năm 1957 (Có mặt).

- Bị đơn: Ông Hoàng Văn L, sinh năm 1957 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện về việc xin ly hôn và trong quá trình tố tụng tại Tòa án
nguyên đơn - bà Tô Thị T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Hoàng Văn L tự do tìm hiểu và tự
nguyện kết hôn với nhau, được Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình
đăng ký kết hôn vào ngày 01 tháng 10 năm 1982. Sau khi kết hôn vợ chồng
chung sống với nhau chỉ thực sự hạnh phúc được 01 năm đầu tiên, sau đó thì
không có hạnh phúc và thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân của mâu
thuẫn là do ông L thường xuyên uống rượu say sau đó về đánh đập chửi bới bà,
bà đã nhiều lần bỏ nhà đi nhưng sau đó vì thương con nên bà lại quay về. Tuy
nhiên đến nay bà xét thấy không thể tiếp tục chung sống cùng ông L được nữa
nên bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông L.

Về quan hệ con chung: Bà và ông L có 02 con chung là Hoàng Văn H, sinh
năm 1983, hiện bị tâm thần và có sổ tâm thần từ năm 2011 và con Hoàng Văn S,
sinh năm 1985, hiện đã thành niên và có gia đình riêng. Ly hôn con Sơn đã

thành niên nên không đặt ra giải quyết còn đối với con H, ông L có nguyện trực tiếp nuôi con thì bà cũng đồng ý nhường con H, cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng.

Về quan hệ tài sản chung và công nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 16 tháng 02 năm 2023, bị đơn ông Hoàng Văn L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Tô Thị T tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình vào năm 1982. Sau khi kết hôn thì ông và bà T chung sống với nhau hơn 40 năm. Quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn xô bắt, xô đũa, mâu thuẫn ngày càng căng thẳng khi bà T tự ý bỏ đi chăm sóc mẹ đẻ mà không bàn bạc gì với ông. Nay bà T có đơn xin ly hôn ông, quan điểm của ông là bà T ly hôn thì tự bà T giải quyết ông không có ý kiến gì.

Về quan hệ con chung: Ông và bà T có 02 con chung Hoàng Văn H, sinh năm 1983, hiện bị tâm thần và có sổ tâm thần từ năm 2011 và con Hoàng Văn S, sinh năm 1985, hiện đã thành niên và có gia đình riêng. Ly hôn con Sơn đã thành niên nên không đặt ra giải quyết còn đối với con Hương ông có nguyện vọng trực tiếp nuôi con và không yêu cầu bà T phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng ông.

Về quan hệ tài sản chung và công nợ chung: Giữa ông và bà T không có gì chung.

Tại biên bản xác minh ngày 16/02/2023 ủy ban nhân dân xã T cung cấp như sau: Bà Tô Thị T, sinh năm 1957 và ông Hoàng Văn L, sinh năm 1957 đều có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình. Bà T và ông L tự nguyện kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình vào năm 1982. Bà T và ông L có 02 con chung Hoàng Văn H, sinh năm 1983, hiện bị tâm thần và có sổ tâm thần từ năm 2011 và con Hoàng Văn S, sinh năm 1985, hiện đã thành niên và có gia đình riêng. Về tài sản chung và công nợ chung giữa bà T và ông L đại diện địa phương không nắm được. Nay bà T có đơn xin ly hôn ông L đại diện địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án, nguyên đơn là bà T đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn là ông Hoàng Văn L không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xử cho bà Tô Thị T được ly hôn ông Hoàng Văn L. Về quan hệ con chung: Giao cho ông Hoàng Văn L trực tiếp nuôi dưỡng con Hoàng Văn H, sinh năm 1983. Về quan hệ tài sản chung và công nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Xét thấy nguyên đơn là bà Tô Thị T khởi kiện xin ly hôn ông Hoàng Văn L, ông L có hộ khẩu thường trú tại huyện T, tỉnh Thái Bình. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình đã thụ lý và giải quyết yêu cầu của bà T là đúng thẩm quyền.

Bị đơn là ông Hoàng Văn L vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai mà không có lý do. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành biện pháp thu thập tài liệu, chứng cứ. Vì vậy Viện kiểm sát tham gia phiên toà là đúng với quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Tô Thị T và ông Hoàng Văn L tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền là Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình vào ngày 01/10/1982 nên xác định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng bà T ông L chung sống với nhau chỉ hòa thuận, hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. nay bà T đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông L, ông L không có ý kiến gì. Hội đồng xét xử xét thấy, tình trạng hôn nhân của bà T và ông L đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của bà T, xử cho bà T được ly hôn ông L là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Xét thấy, hiện tại con chung Hoàng Văn S, sinh năm 1985 đã thành niên và có gia đình riêng nên không đặt ra giải quyết, con chung Hoàng Văn H, sinh năm 1983 hiện bị tâm thần và đang hưởng trợ cấp xã hội. Ly hôn ông L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con Hương và không yêu cầu bà T phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng ông, bà T đồng ý nhường con H cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận nguyện vọng của ông L và bà T giao cho ông L trực tiếp nuôi con chung Hoàng Văn H là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về quan hệ tài sản chung và công nợ chung: Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết, ông L trình bày vợ chồng không có gì chung nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Bà Tô Thị T là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí cho bà T.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 2 Điều 12, Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho bà Tô Thị T được ly hôn ông Hoàng Văn L.

2. Về quan hệ con chung: Bà Tô Thị T và ông Hoàng Văn L có 02 con chung là Hoàng Văn H, sinh năm 1983, hiện bị tâm thần và con Hoàng Văn S, sinh năm 1985, hiện đã thành niên và có gia đình riêng. Giao cho ông Hoàng Văn L trực tiếp nuôi con Hoàng Văn H, sinh năm 1983, việc cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra giải quyết, khi nào đương sự có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng vụ, việc dân sự khác. Con Hoàng Văn S đã thành niên nên không đặt ra giải quyết.

3. Về quan hệ tài sản chung và công nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Bà Tô Thị T được miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại cho bà Tô Thị T số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà T đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0002576 ngày 02/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

Án xử công khai sơ thẩm, bà Tô Thị T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ông Hoàng Văn L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiền Hải;
- UBND xã T;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nhi